

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7-CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 27/02/2026

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Thành.

2. Ông Phạm Văn Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Thanh Lào** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân Toà án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 về “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2026/QĐXXST –HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Thảo N, sinh năm: 1999(*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B2, xã Châu Thới, tỉnh Cà Mau

*** Bị đơn:** Ông Dương Văn G, sinh năm: 1994 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp Hậu bồi 2, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn là bà Lê Thị Thảo N trình bày: Bà và ông Dương Văn G xây dựng hôn nhân vào năm 2024, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (*Nay là UBND xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau*). Hai vợ chồng có 01 người con chung tên Dương Huỳnh Khôi, sinh ngày: 24/03/2025 hiện tại đang sống với ông G. Hai vợ chồng bà không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hai vợ chồng bà hiện tại đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian sống ly thân hai vợ chồng bà đều có cuộc sống riêng, không tìm gặp nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên nay bà yêu cầu ly hôn với ông Dương Văn G, yêu cầu được nuôi con. Tài sản chung, nợ

chung không có nên không yêu cầu. Bà Lê Thị Thảo N có đơn xin rU một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu nuôi con chung là cháu Khôi.

* Theo bị đơn ông Dương Văn G trình bày: Ông Dương Văn G thống nhất với lời trình bày của bà N về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung. Ông đồng ý ly hôn và yêu cầu tiếp tục được nuôi cháu Khôi; Không yêu cầu bà Thơ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn thực hiện đúng quy định, bị đơn thực hiện không đúng nghĩa vụ của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G; Về con chung: Giao cháu Dương Huỳnh Khôi, sinh ngày: 24/03/2025 cho ông Dương Văn G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Lê Thị Thảo N không phải cấp dưỡng nuôi con vì ông Dương Văn G không yêu cầu. Bà Lê Thị Thảo N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Về tài sản chung và nợ chung: Tài sản chung đã tự thỏa thuận xong, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; Về án phí bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con giữa nguyên đơn là bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo truyền thống, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (Nay là UBND xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau) nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G là hợp pháp. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G, xét thấy giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài thể hiện qua việc bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G không còn chung sống với nhau. Trong thời gian sống ly thân nhưng không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều này cho thấy hôn nhân giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình 2014 công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G.

[2.2] *Về con chung*: Quá trình chung sống bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G có 01 người con chung tên Dương Huỳnh Khôi, sinh ngày: 24/03/2025 hiện tại đang sống với ông Dương Văn G. Khi ly hôn ông Dương Văn G yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Huỳnh Khôi; Về cấp dưỡng ông Dương Văn G không yêu cầu bà Lê Thị Thảo N cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Dương Huỳnh Khôi đang sống với ông Dương Văn G và bà Lê Thị Thảo N có ý kiến đồng ý giao cháu Khôi cho ông G tiếp tục nuôi dưỡng, đây là sự tự nguyện của bà N, do đó để đảm bảo cho việc phát triển ổn định về thể chất và tinh thần, cũng như không làm xáo trộn đi cuộc sống bình thường của cháu Dương Huỳnh Khôi, nên cần giao cháu Dương Huỳnh Khôi cho ông Dương Văn G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Lê Thị Thảo N có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Dương Văn G không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G xác định tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch*: Bà Lê Thị Thảo N phải chịu là 75.000 đồng. Bà Lê Thị Thảo N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003881 ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được đối trừ, bà Lê Thị Thảo N được nhận lại số tiền 225.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau. Ông Dương Văn G phải nộp 75.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

[4] *Đối với phần đề nghị của Viện Kiểm sát*: Đề nghị của Viện Kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thảo N và ông Dương Văn G.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Huỳnh Khôi, sinh ngày: 24/03/2025 **cho** ông Dương Văn G **trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục**. Bà Lê Thị Thảo N **không phải cấp dưỡng nuôi con vì ông Dương Văn G không yêu cầu**; Bà Lê Thị Thảo N **có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở**.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Lê Thị Thảo N phải chịu là 75.000 đồng. Bà Lê Thị Thảo N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003881 ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được đối trừ, bà Lê Thị Thảo N được nhận lại số tiền 225.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau. Ông Dương Văn G phải nộp 75.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

5. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- UBND xã Vĩnh Mỹ
- Phòng THADS khu vực 7- Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nam